

Số: /TTr-PTTH&TTĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 2

TỜ TRÌNH

Dự thảo Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet

Kính gửi: Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử kính trình Bộ trưởng dự thảo Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet (dự thảo Thông tư), như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý

Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, đề ra nhiệm vụ, giải pháp “Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển”

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, yêu cầu phải “khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực”.

Cơ sở pháp lý

- Khoản 5 Điều 8 Nghị định số 242/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Báo chí về quản lý hoạt động phát thanh, truyền hình và dịch vụ phát thanh, truyền hình (Nghị định số 242/2026/NĐ-CP) về nội dung quản lý nhà nước về dịch vụ phát thanh, truyền hình, quy định: *Xây dựng, ban hành chính sách, quy chuẩn kỹ thuật chất lượng sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực phát thanh, truyền hình; quy định quản lý, công bố,*

kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình; thực hiện hợp tác quốc tế trong hoạt động dịch vụ phát thanh, truyền hình.

- Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 242/2026/NĐ-CP về nguyên tắc cung cấp dịch vụ truyền hình quảng bá, quy định: *Bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật của nhà nước, thực hiện việc đo kiểm, công bố, kiểm tra, giám sát về chất lượng sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.*

- Điểm g Khoản 7 Điều 13 Nghị định số 242/2026/NĐ-CP về nghĩa vụ của đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền, quy định: *Bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật của nhà nước, thực hiện việc đo kiểm, công bố, kiểm tra, giám sát về chất lượng sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực phát thanh, truyền hình theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.*

2. Cơ sở thực tiễn

- Dịch vụ phát thanh, truyền hình gồm 05 loại, cụ thể: Dịch vụ truyền hình mặt đất, Dịch vụ truyền hình cáp (tương tự, kỹ thuật số, IPTV), Dịch vụ truyền hình qua vệ tinh, Dịch vụ truyền hình di động và Dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet. Trong đó, Dịch vụ truyền hình mặt đất, Dịch vụ truyền hình cáp (tương tự, kỹ thuật số, IPTV), Dịch vụ truyền hình qua vệ tinh đã được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, ban hành các Quy chuẩn kỹ thuật để quản lý chất lượng dịch vụ. Dịch vụ truyền hình di động và dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet đã được Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng, ban hành các Tiêu chuẩn kỹ thuật để khuyến khích các doanh nghiệp tự giám sát chất lượng dịch vụ, cụ thể:

TT	Dịch vụ	Tên Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn	Ký hiệu
1	Truyền hình qua vệ tinh	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Chất lượng tín hiệu truyền hình số vệ tinh DVB-S và DVB-S2 tại điểm thu	QCVN 79:2014/BTTTT
2	Truyền hình số mặt đất DVB-T2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Chất lượng tín hiệu truyền hình số mặt đất DVB-T2 tại điểm thu	QCVN 83:2014/BTTTT
3	Truyền hình cáp IPTV	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truyền hình cáp giao thức Internet (IPTV)	QCVN 84:2021/BTTTT
4	Truyền hình cáp số DVB-C	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Chất lượng tín hiệu truyền hình cáp số DVB-C tại điểm kết nối thuê bao	QCVN 85:2014/BTTTT
5	Truyền hình cáp tương tự	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tín hiệu truyền hình cáp	QCVN 87:2020/BTTTT

		tương tự tại điểm kết nối thuê bao	
6	Truyền hình cáp số ứng dụng DVB-T2	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truyền hình cáp số ứng dụng công nghệ DVB-T2	QCVN 121:2020/BTTTT
7	Truyền hình trên mạng Internet	Tín hiệu truyền hình Internet - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 10298:2014
8	Truyền hình di động	Dịch vụ truyền hình Streaming trên mạng viễn thông di động mặt đất IMT-2000- Yêu cầu chất lượng	TCVN 11302:2016

Căn cứ các Quy chuẩn kỹ thuật về dịch vụ truyền hình số mặt đất, dịch vụ truyền hình cáp, dịch vụ truyền hình vệ tinh, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử đã giám sát, triển khai đo kiểm đánh giá chất lượng dịch vụ của doanh nghiệp cung cấp tới người sử dụng phục vụ công tác quản lý nhà nước về chất lượng dịch vụ phát thanh truyền hình, đảm bảo quyền lợi của người sử dụng dịch vụ.

- Trong những năm gần đây, hạ tầng băng rộng cố định và băng rộng di động tại Việt Nam phát triển mạnh mẽ cùng với thiết bị đầu cuối như điện thoại thông minh, tivi thông minh đã trở nên phổ cập và đa dạng tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển của dịch vụ truyền hình trên mạng Internet.

+ Theo số liệu báo cáo của các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, cung cấp TV tại thị trường Việt Nam, có khoảng 2,7 triệu TV được sản xuất, lưu thông tại Việt Nam hàng năm, hầu hết là các TV thông minh.

+ Theo số liệu của Cục Viễn thông – Bộ Khoa học và Công nghệ, đến hết tháng 4/2026: Tổng số thuê bao Internet băng rộng di động đạt 110,5 triệu, trong đó thuê bao 5G đạt 22,42 triệu. Mật độ thuê bao di động đạt 107,9 thuê bao/ 100 dân. Thuê bao băng rộng cố định đạt 25,26 triệu, mạng cáp quang phủ tới 85,8% hộ gia đình. Đặc biệt, tốc độ truy nhập Internet băng rộng di động trung bình đạt 200,54Mbps xếp hạng 11/104 thế giới; Tốc độ băng rộng cố định trung bình đạt 281,7Mbps, xếp hạng 12/154 thế giới.

+ Theo số liệu quản lý thị trường dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền tại Việt Nam, đến tháng 6/2026, thị trường dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền Việt Nam có 33 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, thì có tới 22 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền hình trên mạng Internet với tổng số thuê bao truyền hình trên mạng Internet đạt 16,1 triệu thuê bao/tổng số 26,8 triệu thuê bao.

Như vậy, dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet phát triển mạnh thời gian gần đây, nhưng chưa có một bộ quy chuẩn để quản lý, tạo khoảng trống pháp lý trong quản lý chất lượng dịch vụ và ảnh hưởng đến quyền lợi của người sử

dụng dịch vụ.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Thông tư quy định quy chuẩn chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet tại thời điểm hiện nay là hết sức cấp thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ

1. Mục đích ban hành Thông tư

Việc xây dựng và ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet nhằm triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về dịch vụ phát thanh, truyền hình theo quy định tại Nghị định số 242/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ.

2. Quan điểm xây dựng Thông tư

- Bảo đảm sự phù hợp, thống nhất với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực dịch vụ phát thanh, truyền hình.
- Bảo đảm tính toàn diện, cụ thể, khả thi; đồng thời xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, khắc phục những khó khăn, hạn chế, bất cập đang tồn tại trong quá trình tổ chức và triển khai quản lý chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình.
- Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình, trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm Thông tư sau khi ban hành có chất lượng, tính khả thi cao, kịp thời đi vào cuộc sống và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực dịch vụ phát thanh, truyền hình.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Trong quá trình xây dựng Thông tư, Cơ quan soạn thảo đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các bước theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

1. Thành lập Tổ soạn thảo và xây dựng dự thảo Thông tư:

Ngày 17/7/2026, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 1478/QĐ-BVHTTDL về việc xây dựng Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet, trong đó có thành lập Tổ soạn thảo Thông tư, gồm: đại diện Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Vụ Pháp chế, Hiệp hội Truyền hình trả tiền Việt Nam và đại diện một số doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình lớn trên toàn quốc, gồm: Công ty Cổ phần Viễn thông FPT, Tập đoàn Viettel, Tập đoàn VNPT, Công ty Cổ phần Tổng công ty Truyền hình cáp Việt Nam, Công ty TNHH Truyền hình cáp Saigontourist và Công ty TNHH Truyền hình Phương Nam.

Tổ soạn thảo Thông tư đã nghiên cứu hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đối chiếu với yêu cầu thực tiễn để xây dựng Hồ sơ dự thảo Thông tư, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi.

2. Khảo sát công tác quản lý chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet trên thế giới, xây dựng hồ sơ dự thảo Quy chuẩn:

- Cơ quan soạn thảo đã tiến hành khảo sát tình hình tiêu chuẩn hóa của các tổ chức quốc tế, thấy rằng nhiều tổ chức tiêu chuẩn hóa cũng đã ban hành các tiêu chuẩn, khuyến nghị liên quan đến chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet, cụ thể như Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU); Viện Tiêu chuẩn Viễn thông châu Âu (ETSI) và một số tổ chức đo kiểm độc lập;

- Cơ quan soạn thảo đã tiến hành khảo sát tình hình tiêu chuẩn hóa của một số nước trên thế giới về quản lý chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet, thấy rằng các nước có nhiều phương thức quản lý, giám sát chất lượng khác nhau, như nhóm quản lý theo hình thức bình đẳng, không chặn lọc như Mỹ, Châu Âu, Hàn Quốc, Ấn Độ; hoặc không ban hành quy chuẩn nhưng vẫn thực hiện đo kiểm, đánh giá, yêu cầu doanh nghiệp phải đảm bảo chất lượng như Anh, Pháp, Bahrain hoặc đang nghiên cứu để quản lý dịch vụ truyền hình trên mạng Internet như dịch vụ thông thường và ban hành quy định quản lý gồm các tiêu chuẩn chất lượng, thực hiện báo cáo định kỳ như Thái Lan, Ghana, Rwanda, Pakistan.

- Cơ quan soạn thảo đã tiến hành khảo sát các giải pháp đo kiểm chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet, gồm: giải pháp của Spirent; giải pháp của hãng IXIA và giải pháp đo kiểm bằng phần mềm.

- Cơ quan soạn thảo đã tiến hành nghiên cứu, khảo sát, đánh giá các Quy chuẩn kỹ thuật đang áp dụng trong quản lý chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình đã được ban hành, trên cơ sở đó xây dựng dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet và tài liệu liên quan.

- Hồ sơ dự thảo Quy chuẩn đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BKHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật, đã được lấy ý kiến rộng rãi 60 ngày trên cổng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tổng hợp tiếp thu giải trình ý kiến góp ý, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định và xin ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ theo đúng quy định về xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật. Hồ

3. Tổ chức lấy ý kiến góp ý:

- Xin ý kiến bằng văn bản: Hồ sơ dự thảo Thông tư đã được Bộ có Công văn số .../BVHTTDL-PTTH&TTĐT ngày .../8/2026 gửi xin ý kiến các bộ, ngành Trung ương, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trên toàn quốc chịu sự điều chỉnh trực tiếp của văn bản.

- Đăng tải công khai Hồ sơ dự thảo Thông tư trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo đúng quy định: Hồ sơ dự thảo Thông tư kèm dự thảo Quy chuẩn, thuyết minh dự thảo Quy chuẩn đã được lấy ý kiến các thành viên Tổ soạn thảo lần 2, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bộ VHTTDL tại địa chỉ tên miền <https://bvhttdl.gov.vn/van-ban-du-thao>

4. Tiếp thu, giải trình

- Kết thúc quá trình lấy ý kiến, Cơ quan soạn thảo đã thực hiện tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý từ ngày .../8/2026 đến ngày .../8/2026 và đăng tải bảng tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên trang thông tin điện tử của Bộ VHTTDL tại địa chỉ tên miền: <https://bvhttdl.gov.vn/van-ban-du-thao>

- Cơ quan soạn thảo đã hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Thông tư theo ý kiến góp ý và có văn bản đề nghị Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định.

5. Thẩm định của Vụ Pháp chế

- Dự thảo Thông tư đã được Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thẩm định tại Báo cáo thẩm định số .../BC-PC ngày tháng ... năm 2026 và hướng dẫn trực tiếp tại các buổi làm việc với chủ trì cơ quan soạn thảo. Cơ quan soạn thảo đã nghiêm túc tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện toàn bộ dự thảo Thông tư, bảo đảm nội dung phù hợp với quy định của pháp luật, đồng bộ với hệ thống văn bản hiện hành và đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA THÔNG TƯ

1. Về tên gọi Thông tư

- Quyết định số 853/QĐ-BVHTTDL ngày 15/4/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử xây dựng Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet.

2. Bố cục

Dự thảo Thông tư gồm 03 điều và Quy chuẩn kỹ thuật chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet kèm theo.

3. Nội dung cơ bản của Thông tư

Thông tư gồm 03 điều:

- Điều 1. Về ban hành Quy chuẩn, cụ thể: Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet (QCVN xxx:2026/BVHTTDL).

- Điều 2. Hiệu lực của Quy chuẩn, dự kiến: Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 06 năm 2027.

- Điều 3. Giao trách nhiệm cho các đơn vị triển khai thực hiện Quy chuẩn, cụ thể: Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ, Đào tạo và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

- Đối với chi phí, nguồn nhân lực về tuyên truyền, phổ biến nội dung của Thông tư được thực hiện theo quy định về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và truyền thông chính sách theo quy định hiện hành.

- Đối với chi phí giao nhiệm vụ tiếp tục kế thừa các nhiệm vụ hiện nay đang triển khai.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật chất lượng dịch vụ truyền hình trên mạng Internet. Kính trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: *Dự thảo Thông tư; Dự thảo Quy chuẩn, Thuyết minh dự thảo Quy chuẩn, Bản tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý; Báo cáo thẩm định; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; Các tài liệu khác liên quan*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Phan Tâm (*để báo cáo*);
- Vụ Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, P.QLDV, BHC⁽¹⁰⁾.

CỤC TRƯỞNG

Lê Quang Tự Do